

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 43 /2024/HS- ST

Ngày: 06 / 12 / 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hương

-Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Sáu: Ông Hoàng Văn Lược.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huân; ông [Vũ Minh T](#) - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại [Nhà văn hóa khu phố D1, phường L, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#), Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn mở phiên tòa lưu động xét xử công khai vụ án Hình sự thụ lý số 41/TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39 /2024/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. [Phạm Mạnh C](#) . sinh ngày 12/02/1992 tại: [B, Thanh hóa](#) ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 106 [Thôn C, phường L, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#) . Nghề nghiệp : Lao động tự do; Căn cước công dân số: 038092015070 do [cục C3](#); Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt nam; Con ông : [Phạm Văn T1](#) sinh năm 1966 ; con bà: [Phạm Thị Thúy H](#) sinh năm 1969, Bản thân có vợ là [Trinh Thị H1](#) (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2022 ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 12/9/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 26/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù ra trại trở về địa phương. Tiền sự: không; Bị tạm giữ ngày 06/8/2024, chuyển tạm giam ngày 12 /8/2024. Bị cáo có mặt.

2. [Lê Trần Hải C1](#) (tên gọi khác [M](#)) sinh ngày 22/9/1990 tại: [B,Thanh Hóa](#); Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: [Khu phố B, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#) .Nghề nghiệp : Lao động tự do; Căn cước công dân số 038090071506 do cục cảnh sát cấp. Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt nam; Con ông : [Lê Hải A](#) (đã chết) ; con bà: [Phạm Thị Kim C2](#) (đã chết), Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: 03 Tiền án.

- Ngày 21/9/2010, bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 01 năm 07 tháng 26 ngày tù của Bản án số

28/2008/HS-PT ngày 16/01/2008 của TAND thành phố Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 49 tháng 26 ngày. Ngày 06/6/2014, chấp hành xong hình phạt tù ra trại.

- Ngày 21/4/2017, bị TAND thị xã Bỉm Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 20/6/2018, chấp hành xong hình phạt tù ra trại.

- Ngày 15/7/2021, bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 33 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 08/8/2023, chấp hành xong hình phạt tù ra trại.

Nhân thân:

- Ngày 16/01/2008, bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Cướp tài sản”.

- Ngày 27/10/2016, bị [Công an huyện T](#) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình thức: phạt tiền.

- Ngày 13/12/2016, bị [Công an phường Đ](#) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Hình thức: phạt tiền.

Bị cáo [Lê Trần Hải C1](#) bị tạm giữ từ ngày 06/8/2024, chuyển tạm giam ngày 12/8/2024. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 05/8/2024, Tổ công tác Đội điều tra Tổng hợp [Công an thị xã B](#) phối hợp với [Công an phường B](#) đang làm nhiệm vụ tại khu vực [đường Đ, khu phố B, phường B](#) phát hiện [Lê Trần Hải C1](#) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra người và khu vực [xung quanh C](#), Tổ công tác phát hiện thu giữ bên trong túi quần bên trái [C1](#) đang mặc 01 túi nilon màu trắng viền màu xanh, kích thước (01x02)cm bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng, đường kính mỗi viên khoảng 0,5cm. Kiểm tra xung quanh vị trí [C1](#) đứng có 01 túi nilon màu trắng, viền màu xanh, kích thước (01x02)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá. [C1](#) khai nhận 02 viên nén màu hồng là ma túy dạng hồng phiến của [C1](#) được [Phạm Mạnh C](#), sinh năm 1992 trú tại [thôn C, phường L](#) cho [C1](#) để gặp khách hỏi mua thì [C1](#) bán. Còn các hạt tinh thể màu trắng dạng đá đựng trong túi nilon màu trắng là ma túy đá, [C1](#) được [C](#) nhờ mang ra đầu ngõ trên [đường Đ](#) để bán cho khách, [C1](#) không biết là ai.

Tổ công tác mời người đến chứng kiến, lập biên bản phạm pháp quả tang và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tang vật, tài sản thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng viền màu xanh, kích thước khoảng (01x02)cm, bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng, kích thước khoảng 0,5cm.

- 01 túi nilon màu trắng, viền màu xanh, kích thước khoảng (01x02)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu tím than, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, đã qua sử dụng.

Kết quả khám xét:

Ngày 06/8/2024, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của C1 tại số nhà D đường Đ, khu phố B, phường B, lúc này Phạm Mạnh C đang ở phòng trọ của C1, Cơ quan CSĐT thu giữ của C những đồ vật, tài liệu sau:

- 01 hộp giấy màu da cam, kích thước (07x12)cm bên trong có:
 - + 01 túi nilon màu xanh, viền màu đỏ, kích thước khoảng (6x9)cm bên trong túi đựng 121 (một trăm hai mươi một) viên nén màu hồng, đường kính mỗi viên khoảng 0,5cm và 02 viên nén màu xanh, đường kính mỗi viên khoảng 0,5cm.
 - + 01 túi nilon màu trắng, viền màu xanh, kích thước khoảng (3x3)cm bên trong túi có chứa chất bột màu hồng.
 - + 13 túi nilon màu trắng, viền màu xanh, kích thước khoảng (1x2)cm, bên trong túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá.
 - + 01 túi nilon màu trắng, viền màu xanh, có in hình khẩu súng màu đen, kích thước (1x3)cm, bên trong túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá.
- 2.540.000 đồng tiền Ngân hàng N2;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu xanh, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Radmi màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu bạc, BKS 36C1-06669, không có gương, đã qua sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Mạnh C, kết quả không phát hiện, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì .

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Mạnh C .

Kết quả giám định

Tại Bản Kết luận giám định số 2931/KL-KTHS ngày 09/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- 02 viên nén màu hồng, đường kính khoảng 0,5cm của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,180g loại Methamphetamine.
- Các hạt tinh thể màu trắng dạng đá của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,125g loại Methamphetamine.
- 121 viên nén màu hồng, đường kính khoảng 0,5cm của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 10,611 g loại Methamphetamine.
- 02 viên nén màu xanh, đường kính khoảng 0,5cm của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,176 g loại Methamphetamine.

- Chất bột màu hồng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,660g loại Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng dạng đá đựng trong 01 túi nilon màu trắng viền màu xanh, có in hình khẩu súng màu đen, kích thước khoảng (1x3)cm của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,136g loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng (trọng lượng) ma túy là 13,963gam loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan CSĐT, [Phạm Mạnh C](#), [Lê Trần Hải C1](#) khai nhận hành vi phạm tội như sau: Cuối tháng 7/2024, [C](#) nảy sinh ý định thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. [C](#) bàn bạc với [C1](#) mua ma túy dạng đá và hồng phiến để bán kiếm lời. Cả hai thống nhất như sau: [C](#) chuẩn bị tiền, tìm mua ma túy về chia thành các gói nhỏ rồi đưa cho [C1](#) đi giao cho khách theo sự chỉ đạo của [C](#) hoặc có khách hỏi mua thì [C1](#) sẽ trực tiếp bán. Khi bán được 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng, [C1](#) đưa lại cho [C](#) 400.000 đồng, [C1](#) được hưởng 100.000 đồng. 01 viên ma túy hồng phiến giá 85.000 đồng, [C1](#) đưa lại cho [C](#) 70.000 đồng, [C1](#) được hưởng 15.000 đồng.

Ngày 30/7/2024, [C](#) một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Piagio Liberty màu bạc, BKS 36C-066.69 đến khu vực [chợ C thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình](#) để tìm mua ma túy. Tại đây, [C](#) gặp 01 người nam giới tên [V](#) và mua được 150 viên ma túy hồng phiến và 03 gam ma túy đá với giá 7.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, [C](#) mang về nhà cất giấu rồi chia thành các túi nhỏ để khi có khách hỏi mua thì bán kiếm lời.

Chiều ngày 01/8/2024, [C](#) bán cho [Nguyễn Ngọc N](#), sinh năm 1991, trú tại [khu phố A, phường L, thị xã B](#) 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng tại nhà ở của [N](#). Sau đó, [N](#) đã dùng số tài khoản của [N](#) số 109006229527, [ngân hàng V1](#) chuyển 500.000 đồng đến số tài khoản 12212021992, [ngân hàng T2](#) của [Phạm Mạnh C](#).

Tối ngày 05/8/2024, [C](#) mang số ma túy đã chia nhỏ đến phòng trọ của [C1](#) đưa cho [C1](#) mục đích để bán dần. Đến phòng trọ, [C](#) đưa cho [C1](#) 02 viên ma túy hồng phiến đựng trong 01 túi nilon màu trắng, viền màu xanh, kích thước khoảng (01x02)cm để [C1](#) sử dụng, [C1](#) cầm lấy túi ma túy bỏ vào túi quần nhưng [C1](#) không sử dụng mà để khi có khách hỏi mua thì bán.

Khoảng 23 giờ 07 phút cùng ngày, [Võ Tiến S](#), sinh năm 1991, trú tại [xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa](#) gọi điện thoại cho [C](#) chỉ giả vờ hỏi mua ma túy. [S](#) nói “có ma túy không, cho tôi 01 túi năm”. [C](#) không biết là [S](#) hỏi giả vờ mua (có ý trêu chọc [C](#)) nên [C](#) đồng ý và bảo [S](#) đi ra [khu phố B, phường B](#) để lấy hàng. [C](#) đưa cho [C1](#) 01 túi nilon màu trắng, viền màu xanh, kích thước khoảng (01x02)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng và bảo [C1](#) mang ra ngoài cổng bán cho khách. [C1](#) cầm gói ma túy ra cổng nhưng không thấy ai (vì [S](#) không đến). Lúc này

Tổ công tác [Công an thị xã B](#) phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, [C1](#) khai nhận ngoài lần nhận 01 gói ma túy của [C](#) đi bán cho khách tại [đường Đ, khu phố B, phường B](#) bị bắt quả tang ngày 05/8/2024, [C1](#) còn nhận 01 gói ma túy từ [C](#) đi giao cho khách 01 lần khác nhưng [C1](#) không nhớ thời gian, địa điểm, không nhớ đã bán ma túy cho ai. Tuy nhiên, [C](#) không thừa nhận việc này. Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất giữa [C](#) và [C1](#) nhưng [C](#) không thừa nhận. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với số ma túy Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ của [C](#) tại phòng trọ của [C1](#) là do [C](#) mang đến với mục đích đưa cho [C1](#) cất giấu để khi có khách hỏi sẽ bán cho khách nhưng [C](#) chưa kịp đưa cho [C1](#) số ma túy này do bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang. Tuy nhiên trước đó, [C](#) và [C1](#) đã có sự thỏa thuận về việc cùng nhau mua bán ma túy. Do đó [C1](#) phải chịu trách nhiệm cùng với [C](#) đối với toàn bộ số ma túy này.

Về nguồn gốc ma túy: [C](#) khai nhận 01 gói ma túy [C](#) bán cho [Nguyễn Ngọc N](#), 01 gói ma túy [C](#) đưa cho [Lê Trần Hải C1](#) đi bán cho khách; 01 gói ma túy [C](#) cho [C1](#), 121 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh; 01 túi nilon màu trắng, viên màu xanh, kích thước khoảng (03x03)cm, bên trong có chứa chất bột màu hồng; 13 túi nilon màu trắng, viên màu xanh, kích thước khoảng (01x02)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá; 01 túi nilon màu trắng, viên màu xanh có in hình khẩu súng màu đen, kích thước khoảng (01x03)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá bị Cơ quan Công an thu giữ tại phòng trọ của [C1](#) là ma túy [C](#) mua của một người nam giới tên [V](#) ở khu vực [chợ C, thành phố T, tỉnh Ninh Bình](#). Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh thông tin người nam giới tên [V](#), rà soát camera an ninh tại khu vực [chợ C thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình](#). Tuy nhiên, không xác định được đối tượng nào có thông tin như trên có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy, không có camera an ninh tại khu vực nêu trên, việc mua bán không ai biết, chứng kiến. Cơ quan CSĐT [Công an thị xã B](#) tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Các tình tiết khác

* [Nguyễn Ngọc N](#) là người đã mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng của [Phạm Mạnh C](#) ngày 01/8/2024 nhằm mục đích sử dụng. Số ma túy này [N](#) đã sử dụng hết. Tại Cơ quan điều tra, [N](#) khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phù hợp với kết quả xét nghiệm nước tiểu. Cơ quan CSĐT [Công an thị xã B](#) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với [Nguyễn Ngọc N](#) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, hình thức phạt tiền là phù hợp.

* Đối với [Võ Tiến S](#), ngày 05/8/2024, [S](#) gọi điện thoại cho [Phạm Mạnh C](#) để hỏi mua ma túy nhưng [S](#) không đến địa điểm hẹn, chưa nhận ma túy, chưa thanh

toán tiền ma túy cho [C](#). Kết quả xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của [Võ Tiến S](#) là âm tính. Do đó, Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý đối với [Võ Tiến S](#).

*** Xử lý tang vật, tài sản thu giữ:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã cũ, xác minh là điện thoại của chị [Nguyễn Thị Mai H2](#), sinh năm 2007, trú tại [khu phố F, phường L, thị xã B](#). Do quen biết với [Lê Trần Hải C1](#) nên [H2](#) đã nhờ [C1](#) đi sửa điện thoại cho [H2](#). Kiểm tra dữ liệu điện thoại không có nội dung liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT [Công an thị xã B](#) đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị [Nguyễn Thị Mai H2](#).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, đã qua sử dụng là tài sản của [C](#), kiểm tra dữ liệu điện thoại không có nội dung liên quan đến vụ án và số tiền 2.540.000 đồng tiền [Ngân hàng N2](#) là của bà [Phạm Thị Thúy H](#) (mẹ của [C](#)) đưa cho [C](#) nộp tiền học phí cho con gái [C](#). Do đó Cơ quan CSĐT [Công an thị xã B](#) đã trả lại tài sản và số tiền trên cho bà [Phạm Thị Thúy H](#), bà [H](#) đã nhận lại tài sản theo ủy quyền của [C](#)

- Đối với những tang vật, tài sản khác gồm:

+ 01 phong bì niêm phong tang vật do [Phòng K Công an tỉnh T](#) phát hành, được dán kín niêm phong bởi các hình dấu tròn đỏ và chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên của [Nguyễn Trần Đ](#), [Lưu Bình N1](#), [Nguyễn Quốc D](#).

+ 01 hộp giấy màu đen, kích thước khoảng (07x12)cm;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu tím than, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu bạc, BKS 36C-066.69, đã cũ;

Là những tang vật, công cụ, phương tiện của vụ án đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn để bảo quản và chờ xử lý theo quy định của pháp luật. Trong quá trình truy tố, bị cáo [Phạm Mạnh C](#) đã tác động gia đình nộp lại số tiền 500.000 đồng (tiền có được từ việc bán ma túy cho [Nguyễn Ngọc N](#)) đến Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSBS ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim sơn tỉnh Thanh hóa đã truy tố [Phạm Mạnh C](#), [Lê Trần Hải C1](#) về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy ” . Bị cáo [Phạm Mạnh C](#) theo điểm i khoản 2 điều 251 của BLHS; bị cáo [Lê Trần Hải C1](#) theo điểm i ; q khoản 2 điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX : Về hình phạt chính: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo [Phạm Mạnh C](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS; [Lê Trần Hải C1](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm i, q khoản 2 Điều 251 BLHS.

- Áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS đề nghị xử bị cáo [Phạm Mạnh C](#) mức án từ: 8 (tám) năm đến 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng: Điểm i, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo [Lê Trần Hải C1](#) mức án từ 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng đến 9 (chín) năm tù.

* Hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

b) Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước:

* Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu **sung quỹ** nhà nước:

- 01 điện thoại di động có ghi chữ Iphone 8Plus, màu đen, máy cũ, đã qua sử dụng thu của bị cáo [Phạm Mạnh C](#);

- 01 điện thoại di động có ghi chữ Realme, màu tím than, máy cũ, đã qua sử dụng thu của bị cáo [Lê Trần Hải C1](#);

- 01 xe mô tô có ghi chữ Piaggio Lyberty, màu bạc, BKS 36C-066.69, đã cũ;

- Tịch thu số tiền 500.000 đồng thu lời bất chính nộp vào ngân sách nhà nước.

* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu **tiêu hủy**:

+ 01 phong bì niêm phong do [Phòng K Công an tỉnh T](#) phát hành được dán kim niêm phong bởi các hình dấu tròn của [Phòng K Công an tỉnh T](#) có chữ ký, chữ viết của [Nguyễn Trần Đ](#), [Lưu Bình N1](#), [Nguyễn Quốc D](#);

+ 01 hộp giấy màu đen, kích thước khoảng (07x12)cm;

* Án phí: [Phạm Mạnh C](#), [Lê Trần Hải C1](#) mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra [công an thị xã B](#), tỉnh Thanh Hóa, điều tra viên; VKSND thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cuối tháng 7 năm 2024 [Phạm Mạnh C](#) đã rủ [Lê Trần Hải C1](#) cùng nhau mua ma túy để bán cho các đối tượng nghiện kiểm lời. [C](#) đã dùng tiền của mình đi mua ma túy về chia thành các gói nhỏ, rồi đưa cho [C1](#) đi bán cho các đối tượng nghiện chất ma túy kiểm lời. Ngày 06/8/2024, [Lê Trần Hải C1](#) bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép ma túy trong túi quần và xung quanh vị trí [C1](#) đứng. Qua khám xét tại phòng trọ của [Lê Trần Hải C1](#) cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ số lượng ma túy. Tổng số lượng ma túy thu được trong túi của [C1](#) và thu được nơi vị trí [C1](#) đứng cùng với số ma túy thu giữ tại phòng trọ của [C1](#) là: 13,963 gam loại Methamphetamine. Nguồn gốc số ma túy trên là [C](#) mua về chia thành các gói nhỏ rồi đưa cho [C1](#) đi bán. Vì vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đối với [Phạm Mạnh C](#) theo điểm i khoản 2 điều 251 của BLHS; đối với [Lê Trần Hải C1](#) theo điểm i và có thêm tình tiết định khung tăng nặng tại điểm q (*tái phạm nguy hiểm*) khoản 2 điều 251 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước ta, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư và là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, HĐXX cần phải xét xử bị cáo bằng một mức án nghiêm minh nhằm răn đe giáo dục và nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung đặc biệt là các tội phạm về ma túy.

Đây là vụ án đồng phạm, giữa các bị cáo có sự bàn bạc phân công trong đó [Phạm Mạnh C](#) có vai trò đầu vụ là người khởi sự việc mua ma túy để bán cho các con nghiện kiểm lời. [Lê Trần Hải C1](#) là người giúp sức tích cực đi bán ma túy do [C](#) đưa cho để lấy tiền công và để sử dụng ma túy.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo: Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo khai báo thật thà thành khẩn, nên khi lượng hình cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Bị cáo [Phạm Mạnh C](#) có ông nội là ông [Phạm Văn S1](#) đã có công trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, bản thân đã tự nguyện nộp lại số tiền bán ma túy vào công quỹ nhà nước nên khi lượng hình được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 của BLHS.

Đối với bị cáo [Lê Trần Hải C1](#) phạm tội lần này với 02 tình tiết định khung tăng nặng, bị cáo [Phạm Mạnh C](#) có 01 tình tiết định khung nên mức hình phạt của bị cáo [Lê Trần Hải C1](#) phải cao hơn so với bị cáo [Phạm Mạnh C](#) là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo [Phạm Mạnh C](#) đã bị Toà án nhân dân thị xã Bim Sơn xét xử về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo [Lê Trần Hải C1](#) rất nhiều lần phạm tội bị Toà án xét xử và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

*Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với vật chứng là chất ma túy được niêm phong trong phong bì do [phòng K công an tỉnh T](#) phát hành. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ .

-Đối với chiếc điện thoại di động có ghi chữ Realme màu tím than thu được của [Lê Trần Hải C1](#) tại phiên toà các bị cáo khai chiếc điện thoại này [C1](#) dùng để liên hệ với [C](#) trong việc trao đổi bán ma túy nên là tang vật của vụ án; chiếc điện thoại di động có ghi chữ Iphone 8 Plus màu đen thu được của [Phạm Mạnh C](#) và 01 xe mô tô có ghi chữ Piaggio Liberty màu bạc bị cáo [Phạm Mạnh C](#) sử dụng để mua, bán ma túy. Đây là những công cụ dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước những tang vật này.

- 01 hộp giấy màu đen kích thước khoảng (07x12) cm, là vật không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ tang vật này.

-Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) bị cáo [Phạm Mạnh C](#) bán ma túy cho [Nguyễn Ngọc N](#) đây là số tiền thu lời bất chính từ việc phạm tội mà có nên căn cứ điểm b khoản 1 điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền này.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Các bị cáo [Phạm Mạnh C](#), [Lê Trần Hải C1](#) đã phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58; điều 38 BLHS

Xử phạt: Bị cáo [Phạm Mạnh C](#) 8 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (06/8/2024)

-*Áp dụng:* Điểm i ;q khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 17, 58 và điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo [Lê Trần Hải C1](#) 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (06/8/2024)

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ các điểm a,c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ số ma tuý được niêm phong trong phong bì do [phòng K công an tỉnh T](#) phát hành được dán kín niêm phong bởi các hình dấu tròn đỏ và chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên của [Nguyễn Trần Đ](#), [Luu Bình N1](#), [Nguyễn Quốc D](#).

-Tịch thu tiêu huỷ 01 hộp giấy màu đen, kích thước khoảng (07x 12) cm.

-Tịch thu sung công quỹ nhà nước những tang vật sau đây:

+01 điện thoại di động có ghi chữ Iphone 8 Plus màu đen, đã cũ, IMEL 359401088126765 thu được của [Pham Manh C](#).

+ 01 điện thoại di động có ghi chữ Realme, màu tím than , đã cũ thu của [Lê Trần Hải C1](#).

+ 01 xe mô tô có ghi chữ Piagio Liberty màu bạc, không có gương BKS 36C-066.69 đã cũ số khung RP8M73100CV033813 số máy M731M4034383.

(Tang vật được bàn giao và mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2024 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Son)

-Căn cứ điểm b khoản 1 điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002419 ngày 15 tháng 11 năm 2024 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Son.

3. **Về án phí:** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo [Pham Manh C](#), [Lê Trần Hải C1](#) mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/12/2024).

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các bị cáo
- VKSND thị xã Bim Son;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an thị xã Bim Son;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Son;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Nhà tạm giữ, tạm giam công an Tx Bim Son.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Hương

